TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC HIỂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2019/DS-ST
Ngày 29-11-2019
V/v tranh chấp hụi, mượn tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoàng Tỷ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Xuân Thanh.

Ông Lê Quốc Trung.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Huỳnh Văn Lợi là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển tham gia phiên tòa**: Ông Nguyễn Minh C – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 149/2019/TLST-DS ngày 02 tháng 8 năm 2019 về "Tranh chấp hụi, mượn tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2019/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 11 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1973; cư trú tại: Khóm B, thị trấn R, huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Bị đơn*:

1. Anh Nguyễn Thanh C, sinh năm 1976 (vắng mặt).

2. Chị Trần Kim N, sinh năm 1980 (vắng mặt).

Cùng cư trú tại: Khóm B, thị trấn R, huyện N, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai ngày 31/7/2019 nguyên đơn chị Nguyễn Thị N trình bày: Trong năm 2017 bà Trần Kim N có tham gia chơi hụi do chị làm chủ hụi cụ thể như sau: Hụi 100.000 đồng có 70 chưng, chị N và anh C tham gia chơi 20 chưng. Chị Nh và anh C đã hốt hụi nhưng không đóng hụi chết lại cho chị, sau khi đối trừ hiện nay còn nợ chị tiền hụi là 75.000.000 đồng.

Ngày 06/3/2018 chị Nvà anh C hỏi mượn chị thêm 100.000.000 đồng và ngày 06/4/2019 hỏi mượn tiếp100.000.000 đồng. Tổng cộng 200.000.000 đồng. Tuy nhiên chị N và anh C đã nhiều lần thanh toán cho chị được 103.400.000 đồng, còn lại 96.600.000 đồng. Tổng cộng tiền hụi và mượn còn nợ chị là 171.600.000 đồng. Chị đã nhiều lần yêu cầu chị N và anh C thanh toán số tiền trên tuy nhiên chị N và anh C không thanh toán. Do đó chị làm đơn yêu cầu buộc chị N và anh C thanh toán số tiền hụi và tiền mượn tổng cộng là 171.600.000 đồng.

Tại đơn xin vắng mặt cùng ngày 17 tháng 10 năm 2019 chị Trần Kim N và anh Nguyễn Thanh C trình bày: Chị N xác định hiện nay không còn nợ tiền chị N nên không đồng ý thanh toán. Anh Nguyễn Thanh C xác định anh không nợ ai hết, không có liên quan và không có trách nhiệm với số nợ của chị N. Do điều kiện công việc nên chị N và anh C xin vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án, anh chị vẫn bảo lưu ý kiến trình bày, không khiếu nại hay thắc mắc về sự vắng mặt của mình.

Tại phiên tòa: Chị N có mặt bảo lưu quan điểm, yêu cầu chị N, anh C thanh toán số tiền nợ hụi và tiền mượn 171.600.000 đồng.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển tham gia phiên tòa: Vụ án được Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền, việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án được thực hiện đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị N. Cụ thể chấp nhận yêu cầu thanh toán tiền nợ hụi là 75.000.000 đồng; không chấp nhận yêu cầu thanh toán tiền mượn là 96.600.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị N khởi kiện anh Nguyễn Thanh C và chị Trần Kim N về tranh chấp hụi, tiền mượn nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Anh Nguyễn Thanh C và chị Trần Kim N cùng cư trú tại khóm B, thị trấn R, huyện N, tỉnh Cà Mau nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền thụ lý giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

[2] Anh Nguyễn Thanh C và chị Trần Kim N có đơn đề nghị vắng mặt căn cứ khoản 1 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự xử vắng mặt anh Nguyễn Thanh C và chị Trần Kim N tại phiên tòa.

[3] Về nội dung: Trong giai đoạn từ năm 2017 đến 2018 (âm lịch) việc anh Nguyễn Thanh C và chị Trần Kim N có tham gia chơi hụi do chị N làm chủ hụi là thực tế có xảy ra. Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay thể hiện việc hai bên có thực hiện các giao dịch liên quan đến việc chơi hụi. Cụ thể tại biên nhận xác định hụi của chị N tham gia thể hiện nội dung chị N có tham gia chơi hụi như chị N trình bày. Tại các biên bản làm việc với chị Lư Thanh H, chị Tiết Kim L và chính quyền địa phương đều thể hiện nội dung xác định việc chị N và anh C có tham gia chơi hụi do chị N làm chủ là thực tế có xảy ra. Hiện nay hụi đã mãn, chị N và anh C không thực hiện việc đóng hụi chết lại cho chị N và còn nợ lại tiền hụi là 75.000.000 đồng. Đối với số tiền vay 200.000.000 đồng từ khi thụ lý vụ án đến nay Tòa án đã nhiều lần yêu cầu chị cung cấp các tài liệu chứng cứ chứng minh cho yêu cầu của mình tuy nhiên chị N không cung cấp được chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu của mình là có cơ sở.

Tại đơn vắng xin vắng mặt cùng ngày 17 tháng 10 năm 2019 chị N và anh C trình bày: Chị N xác định hiện nay không còn nợ tiền chị Nguyễn Thị N nên không đồng ý thanh toán. Anh Nguyễn Thanh C xác định anh không nợ ai hết, không có liên quan và không có trách nhiệm với số nợ chị N tuy nhiên chị N và anh C không đưa ra được chứng cứ chứng minh việc mình không có tham gia chơi hụi cũng như là đã thanh toán xong tiền cho chị N. Qua quá trình làm việc tại địa phương cũng như các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện hiện nay chị N và anh C là vợ chồng và đã từng sinh sống tại huyện Ngọc Hiển thời gian lâu dài.

Từ những chứng cứ, nhận định nêu trên xét thấy có đủ cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị N đối với yêu cầu chị N và anh C thanh toán tiền hụi là 75.000.000 đồng; Chưa có đủ cơ sở nên không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chi N đối với số tiền vay 96.600.000 đồng.

[4] Kể từ khi chị Nguyễn Thị N có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh Nguyễn Thanh C và chị Trần Kim N chậm trả khoản tiền trên cho chị N thì anh C, chị N còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

[5] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì anh Nguyễn Thanh C và chị Trần Kim N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 75.000.000 đồng x 5% = 3.750.000 đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá nghạch đối với yêu cầu không được chấp nhận chị Nguyễn Thị N phải chịu là 96.600.000 x 5% = 4.830.000 đồng. Chị Nương đã dự nộp số tiền 4.290.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0005859 ngày 02 tháng 8

năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển được đối trừ, còn lại 540.000 chị N tiếp tục nộp.

[6] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh Nguyễn Thanh C và chị Trần Kim N tại phiên tòa. Căn cứ Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Áp dụng Điều Điều 471, Điều 465; Điều 466; Điều 496 khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tuyên xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị N. Buộc anh Nguyễn Thanh C và chị Trần Kim N phải có nghĩa vụ thanh toán cho chị Nguyễn Thị N số tiền nợ hụi là 75.000.000 đồng.

Kể từ khi chị N có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh Nguyễn Thanh C và chị Trần Kim N chậm trả khoản tiền trên cho chị N thì anh C, chị N còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị N đối với yêu cầu anh Nguyễn Thanh C và chị Trần Kim N thanh toán số tiền mượn là 96.600.000 đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá nghạch Nguyễn Thanh C và chị Trần Kim N phải chịu 3.750.000 đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá nghạch đối với yêu cầu không được chấp nhận chị Nguyễn Thị N phải chịu là 4.830.000 đồng. Chị N đã dự nộp số tiền 4.290.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0005859 ngày 02 tháng 8 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc hiển được đối trừ, còn lại 540.000 chị N tiếp tục nộp.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Hoàng Tỷ